

B. khởi đầu quá trình công nghiệp hoá.

C. giúp liên lạc ngày càng thuận tiện.

D. mở đầu thời kì sản xuất hàng loạt.

Câu 14: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai được khởi đầu ở một trong những quốc gia nào sau đây?

A. Trung Quốc.

B. Nhật Bản.

C. Đức.

D. Ấn Độ.

Câu 15: Quốc gia nào sau đây ở châu Âu đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai?

A. Mĩ.

B. Pháp.

C. Nhật Bản.

D. Trung Quốc.

Câu 16: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã sử dụng rộng rãi nhiều nguồn năng lượng vào sản xuất công nghiệp, ngoại trừ

A. than đá.

B. điện.

C. hạt nhân.

D. dầu mỏ.

Câu 17: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai là việc phát minh ra

A. máy điện tín.

B. thiết bị điện tử.

C. máy hơi nước.

D. máy tính.

Câu 18: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, Thô – mát Ê – đi – xon đã phát minh ra

A. bóng đèn điện.

B. động cơ hơi nước.

C. máy tính điện tử.

D. linh kiện bán dẫn.

Câu 19: Thành tựu nào sau đây đã được ra đời từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và tiếp tục được cải tiến, ứng dụng rộng rãi trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai?

A. máy hơi nước.

B. động cơ đốt trong.

C. máy tính điện tử.

D. thiết bị điện tử.

Câu 20: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, phát minh nào sau đây đã đánh dấu sự ra đời của ngành hàng không thế giới?

A. Ô tô.

B. Động cơ điện.

C. Máy điện tín.

D. Máy bay.

Câu 21: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, phát minh nào sau đây giúp cho việc liên lạc ngày càng trở nên thuận tiện hơn?

A. Động cơ đốt trong.

B. Động cơ điện.

C. Máy điện tín.

D. Máy hơi nước.

Câu 22: Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đã dẫn đến sự hình thành hai giai cấp

A. tư sản và vô sản.

B. tư sản và tiểu tư sản.

C. nông dân và công nhân.

D. nông dân và địa chủ.

Câu 23: Một trong những ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại đối với kinh tế là

A. thúc đẩy sự tăng trưởng của công nghiệp.

B. hình thành hai giai cấp tư sản và vô sản.

C. hình thành lối sống, tác phong công nghiệp.

D. thúc đẩy giao lưu, kết nối văn hoá toàn cầu.

Câu 24: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng hệ quả của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại?

A. Hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là tư sản và vô sản.

B. Góp phần thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp và giao thông vận tải.

C. Nâng cao năng suất lao động và làm thay đổi bộ mặt các nước tư bản.

D. Làm tiền đề dẫn đến sự bùng nổ các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì cận đại về mặt văn hóa?

A. Dẫn đến sự hình thành các lực lượng xã hội mới.

B. Thúc đẩy sự giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.

C. Tạo động lực cho sự tăng trưởng của công nghiệp.

D. Tạo ra sự dịch chuyển trong tỉ lệ cư dân thành thị.

BÀI 10. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI

Câu 1. Thành tựu cơ bản của cách mạng công nghiệp lần thứ ba **không** bao gồm

A. internet.

B. thiết bị điện tử.

C. máy tính.

D. động cơ đốt trong.

Câu 2. Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

A. máy hơi nước.

B. động cơ điện.

C. trí tuệ nhân tạo.

D. máy tính điện tử.

Câu 3: Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực công nghệ thông tin?

- A. máy tính điện tử. B. vệ tinh nhân tạo. C. Trình duyệt web. D. mạng kết nối internet.

Câu 4: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực chinh phục vũ trụ là

- A. vệ tinh nhân tạo. B. tàu hỏa siêu tốc. C. công nghệ vi sinh. D. công nghệ nano.

Câu 5: Hệ thống máy tự động là một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Công nghệ sinh học. B. Giao thông vận tải. C. Công cụ sản xuất. D. Chinh phục vũ trụ.

Câu 6: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực giao thông vận tải là

- A. máy bay siêu âm. B. khám phá mặt trăng. C. khám phá sao hỏa. D. công nghệ tế bào.

Câu 7: Thành tựu quan trọng nào sau đây của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Động cơ đốt trong. B. Máy hơi nước. C. Cách mạng xanh. D. Máy tính điện tử.

Câu 8: Quốc gia nào sau đây ở châu Á đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ. B. Nhật Bản. C. Anh. D. Đức.

Câu 9: Quốc gia nào sau đây ở châu Âu đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ. B. Trung Quốc. C. Anh. D. Ấn Độ.

Câu 10: Quốc gia nào sau đây ở châu Mĩ đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ. B. Nhật Bản. C. Đức. D. Hàn Quốc.

Câu 11: Phát minh nào sau đây **không** khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Trí tuệ nhân tạo. B. Dữ liệu lớn. C. Internet. D. Điện toán đám mây.

Câu 12: Thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư **không** bao gồm

- A. internet kết nối vạn vật. B. động cơ điện. C. dữ liệu lớn. D. điện toán đám mây.

Câu 13: Cổ máy IBM Oát – xon có biệt danh “Bác sĩ biết tuốt” là thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Giáo dục. B. Y tế. C. Thông tin liên lạc. D. Giao thông vận tải.

Câu 14: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra từ đầu thế kỉ XXI trong bối cảnh

- A. xu thế toàn cầu hóa và khu vực hóa diễn ra mạnh mẽ.
B. cuộc chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra quyết liệt.
C. động cơ hơi nước được sử dụng rộng rãi trong sản xuất.
D. nền sản xuất bắt đầu chuyển từ cơ khí hóa sang điện khí hóa.

Câu 15: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực vật lý là

- A. công nghệ vi sinh. B. dữ liệu lớn. C. vật liệu mới. D. công nghệ tế bào..

Câu 16: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã đưa nhân loại bước sang nền văn minh

- A. công nghiệp. B. nông nghiệp. C. thông tin. D. toàn cầu.

Câu 17: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại?

- A. Lao động máy móc thay thế hoàn toàn lao động chân tay.
B. Khoa học đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
C. Phát minh kĩ thuật độc lập với nghiên cứu khoa học.
D. Chủ yếu chỉ diễn ra trong phạm vi các nước châu Âu.

Câu 18: Một trong những tác động tiêu cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại về mặt văn hóa đối với các quốc gia, dân tộc hiện nay là

- A. thúc đẩy sự phát triển xu thế toàn cầu hoá. B. gia tăng số lượng công nhân có trình độ.

C. gia tăng tình trạng thất nghiệp trên toàn cầu. D. nguy cơ đánh mất văn hóa truyền thống.

Câu 19: Nguồn gốc chung dẫn đến các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại và hiện đại là do

A. nhu cầu của chiến tranh thế giới.

B. nhu cầu xâm chiếm thuộc địa.

C. sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên.

D. nhu cầu cuộc sống và sản xuất.

Câu 20: Sự xuất hiện và phát triển của mạng lưới kết nối Internet trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã mang lại tác dụng nào sau đây?

A. Thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

B. Khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.

C. Mở ra dây chuyền sản xuất hàng loạt.

D. Khởi đầu quá trình điện khí hóa.

III. TỰ LUẬN:

BÀI 9. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI CẬN ĐẠI

Câu 1: Nguyên nhân dẫn đến sự bùng nổ của Cách mạng công nghiệp ở Anh? Vì sao Anh là nước khởi đầu sớm nhất?

Câu 2. Nêu những phát minh quan trọng nhất trong ngành dệt và ngành luyện kim, cơ khí. Vì sao các phát minh này có ý nghĩa quyết định.

Câu 3. Phân tích tác động tích cực của Cách mạng công nghiệp đối với kinh tế – xã hội châu Âu.

Câu 4. Từ những tác động của Cách mạng công nghiệp, hãy **rút ra bài học** cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay.

BÀI 10. CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI

Câu 1. Giải thích vì sao khoa học – công nghệ được coi là yếu tố quyết định trong sự phát triển của công nghiệp hiện đại.

Câu 2. Trình bày khái niệm công nghiệp hiện đại. Nêu các ngành công nghiệp tiêu biểu hiện nay.

Câu 3. Hãy trình bày những tác động tích cực của sự phát triển công nghiệp hiện đại.

Câu 4. Dựa vào thực tiễn ở Việt Nam, hãy nêu ví dụ về ứng dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất công nghiệp và phân tích hiệu quả.